

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG TÈ
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2023/HSST
Ngày: 30/05/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lò Xuân Hải.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: Hoàng Xuân Dũng.

Bà: Lý Thị The.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa:
Bà Lò Thị Kéo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 69/2023/TL-ST-HS, ngày 07 tháng 04 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 71/2023/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 05 năm 2023, đối với bị cáo.

- Phùng Ha X: Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1980; nơi sinh: Huyện Mường T, tỉnh Lai C; Nơi cư trú: Bản Xà H, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: La Hủ; Tôn giáo: Không; Đảng, đoàn: Không; Con ông Lý Ga C (đã chết) và con bà Giàng Chô B, sinh năm 1953; Vợ Ly Na N, sinh năm 1981; Con, có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân chưa bị xử lý. Bị tạm giữ từ ngày 17/12/2022 đến ngày 23/12/2022, thì bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C cho đến nay - Có mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo Phùng Ha X: Ông Vàng Ma X, sinh năm 1985
- Trú tại khu phố 07, thị trấn Mường T, huyện Mường T, tỉnh Lai C - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 11/12/2022, Phùng Ha X đặt bẫy khi để bảo vệ nương thảo quả của gia đình mình. Đến chiều tối ngày 12/12/2022, X đi kiểm tra thì phát hiện 01 con Gấu lông màu đen đã chết do mắc vào chiếc bẫy mà X đặt hôm trước, X gỡ bẫy rồi đem con Gấu về lán nương mổ lấy thịt làm thức ăn,

còn lại 03 chi của con Gấu, X đem sấy khô rồi cho vào 01 túi nilon màu hồng cất giấu ở lán nương thuộc khu vực bản Xà H, xã P với mục đích để ăn dần. Hồi 16 giờ 45 phút ngày 17/12/2022, tổ công tác Công an huyện Mường T phối hợp với Đoàn Biên Phòng P đến lán nương của X yêu cầu X mang ra những đồ vật liên quan, nên X đã mang 03 chi Gấu đang cất giấu trong bụi cây ra giao nộp. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại kết luận giám định động vật số: 1952/STTNSV, ngày 20/12/2022 của Viện sinh thái và tài nguyên sinh vật thuộc Viện hàn lâm khoa học và công nghệ Việt Nam kết luận:

- 03 chân (chi) động vật thu giữ của Phùng Ha X gửi giám định là (chi) loài Gấu ngựa có tên khoa học là *Ursus thibetanus*.

- Loài Gấu ngựa có tên trong phụ lục I, danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định 64/2019/NĐ-CP ngày 16/07/2019 của chính phủ, loài Gấu ngựa có tên trong nhóm IB, danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm, ban hành kèm theo Nghị định 84/NĐ-CP ngày 22/09/2021 của chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 30/CT-VKS-MT ngày 07 tháng 04 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T truy tố Phùng Ha X về tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm*", tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý:

- *Trách nhiệm hình sự*: Đối với Phùng Ha X về tội danh "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm*" theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

- *Về hình phạt chính*: Áp dụng Điều 65; điểm b khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Ha X từ: 15 tháng đến 18 tháng tù, về tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm*". Nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

- *Về hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự là phạt tiền đối với bị cáo, do điều kiện kinh tế của bị cáo.

- *Về vật chứng*: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn do Công an huyện Mường T phát hành, bên trong đựng 01 túi nilon màu hồng vật chứng thu giữ còn lại của Phùng Ha X.

- *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa việc bị cáo khai báo là hoàn toàn tự nguyện, không bị mớm cung, ép cung, bị cáo không khiếu nại gì về quyết định, hành vi của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Sau khi tranh luận Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên mức hình phạt chính như đã đề nghị. Lời nói sau

cùng bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được cơ quan tiến hành tố tụng thu thập có trong hồ sơ vụ án như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 16 giờ 45 phút ngày 17/12/2022 tại lán nương trồng cây thảo quả của mình thuộc bản Xà H, xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C. Phùng Ha X đang có hành vi tàng trữ trái phép 03 chi Gấu ngựa là sản phẩm của động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T và Đoàn Biên Phòng P phát hiện bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm*", vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố bị cáo về tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm*" theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, bị cáo không khiêu nại gì đối với các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi tàng trữ sản phẩm của động vật hoang dã quý hiếm của bị cáo gây ra đã xâm phạm đến chế độ quản lý của nhà nước về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có lỗi cố ý. Do vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy: Bị cáo Phùng Ha X trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, không biết chữ, nhận thức pháp luật còn hạn chế, gia đình khó khăn sinh sống ở xã P, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

[4]. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phùng Ha X không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân bị cáo Phùng Ha X có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, từ nhỏ không được đi học, lớn lên ở nhà tham gia lao động sản xuất tại địa phương, nhận thức pháp luật hạn chế. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ sản phẩm

của động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích sử dụng để ăn của bản thân nên đã phạm tội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình khó khăn, đông con, là hộ nghèo sinh sống ở xã P, huyện Mường T là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự.

[7]. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn do Công an huyện Mường T phát hành, bên trong đựng 01 túi nilon màu hồng vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ còn lại của Phùng Ha X.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm, xét thấy: Bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình khó khăn, đông con, là hộ nghèo sinh sống ở xã P, huyện Mường T, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

[9]. Từ những phân tích như trên, Hội đồng xét xử có cơ sở khách quan và căn cứ pháp lý để kết luận: Bị cáo Phùng Ha X đã phạm tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm*" theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự; do vậy ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa về: Tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự Điều 52 Bộ luật hình sự; xử lý vật chứng; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự, miễn án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có cơ sở đúng quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Đối với ý kiến đề nghị của kiểm sát viên "*Cho bị cáo được hưởng án treo*". Căn cứ vào nhân thân, nhận thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số La Hủ, nghề nghiệp trồng trọt, gia đình khó khăn, đông con, là hộ nghèo sinh sống ở xã P, huyện Mường T, là xã biên giới có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn. Bị cáo có hộ khẩu thường trú và nơi cư trú rõ ràng, chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ công dân ở nơi cư trú, sau khi phạm tội cũng như trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo luôn có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, xét thấy không

cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, thì cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu trong cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm cũng đảm bảo việc giáo dục, cải tạo bị cáo để trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và gia đình. Do vậy ý kiến đề nghị của kiểm sát viên cho bị cáo được hưởng án treo là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Đối với chiếc bẫy kiềng của Phùng Ha X, do chiếc bẫy đã bị rơi, quá trình điều tra không tìm thấy được. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[12]. Đối với 03 chi Gấu ngựa là sản phẩm của động vật thuộc danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ. Trong quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mường T đã tiêu hủy theo quy định của pháp luật. Do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo: Phùng Ha X phạm tội "*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý hiếm*" theo điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự.

- Căn cứ vào Điều 65; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm b khoản 1 Điều 244 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phùng Ha X: 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách của án treo là 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 30/05/2023.

- Giao bị cáo Phùng Ha X cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Mường T, tỉnh Lai C, để giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo là bị cáo Phùng Ha X thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Về hậu quả của việc vi phạm nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự, cụ thể như sau: Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo là bị cáo Phùng Ha X cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 91 Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 4 Điều 244 Bộ luật hình sự: Không áp dụng đối với bị cáo Phùng Ha X.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì công văn do Công an huyện Mường T phát hành, bên trong đựng 01 túi nilon màu hồng vật chứng thu giữ còn lại của Phùng Ha X.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện M.Tè;
- Công an huyện M.Tè;
- Cơ quan THAHS Công an huyện M.Tè;
- UBND xã Pa Ủ;
- Chi cục THADS huyện M.Tè;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Lò Xuân Hải